



Đỗ Minh Trí, SJ

Những người ngoại quốc đã từng sống ở Việt Nam hẳn không thể nào quên được ngày Tết. Đó là một ngày lễ đặc biệt, người Việt Nam sẽ nhớ mãi bầu khí vui tươi và thơ thới, nét duyên dáng và vẻ đẹp quyến rũ của ngày Tết. Tiến trình của ngày đầu năm đã chứng minh rõ ràng cái ý niệm mà người Việt Nam đã có từ cuộc sống: cuộc đời là niềm vui và niềm hân hoan. Cho nên, cứ mỗi khi bắt đầu cho một giai đoạn mới trong cuộc đời, người Việt Nam phải tận hưởng. Trong ngày Tết, khắp nơi người ta nhảy múa và ca hát vui vẻ. Mọi người luôn tươi cười và cố quên đi những mối âu lo, phiền muộn trong quá khứ. Ngày Tết không một ai buồn bã cả! Mọi người hân hoan bởi vì tất cả lại là một sự khởi đầu, tất cả là một sự đổi mới. Thiên nhiên đổi mới trước tiên, bởi vì Tết là ngày lễ của mùa xuân.

Cuộc sống xã hội cũng đổi mới: ngày 30 tết người Việt Nam cố hoàn tất cho xong các dự tính của mình, người ta muốn thanh toán tất cả những công việc còn dang dở để bước vào năm mới với sự tin tưởng và sự ổn định.

Cuộc sống cá nhân và cuộc sống gia đình cũng đều đổi mới: người Việt Nam may quần áo mới, sửa sang nhà cửa, soạn tiền mới... Người ta muốn trở nên những con người mới, cho phù hợp với sự đổi mới của thời gian và không gian.

Người Việt Nam cũng mong muốn bắt đầu một năm mới trong sự tốt lành: những người chịu tang chế không được đi thăm viếng ai cả, bởi vì đi “xông nhà” có nghĩa là sẽ mang đến cho bạn bè điều tốt lành hay sự xui xẻo, tùy thuộc vào

tính chất và hoàn cảnh của người khách đến “xông nhà”.

Ngày Tết không một người nào có vẻ nghèo cả! Mọi người đều có một chút gì để mà “ăn Tết”. Người ta chấp nhận mang công mắc nợ để rồi sau đó sẽ vất vả làm lụng để trả nợ, nhưng vào ngày Tết người ta cần phải tận hưởng. Mọi người đều có quyền “ăn Tết”, mọi người đều cảm thấy có bồn phận vui hưởng Tết.

Bị vây hãm bởi chiến tranh, nghèo nàn và đau khổ, người ta mong chờ ngày Tết để được sống thật sự trong vài ngày! Tết chính là cái khoảng thời gian kỳ diệu, chính là một thời kỳ mà tất cả mọi người có thể thưởng thức được một chút gì hấp dẫn của kiếp sống con người.

Vậy, sự quyến rũ của ngày Tết bắt nguồn từ đâu?

Câu trả lời rất dễ dàng: Vẻ duyên dáng quyến rũ của ngày Tết là do chính người ta tạo ra! Ngày Tết rất dễ thương chính là vì người Việt Nam rất dễ thương! Tết là một vật thụ tạo đặc trưng cho dân tộc Việt Nam. Người Việt Nam đã tạo ra một ngày lễ diễn tả hình ảnh của chính con người họ. Không một điều gì khác hơn có thể diễn đạt được tinh thần của người Việt Nam bằng ngày Tết cả.

Tất cả những người ngoại quốc đã từng sống ở Việt Nam đều nhận thấy nơi con người Việt Nam có một cái gì lôi cuốn họ. Tốt bụng, lịch thiệp, nhã nhặn, lễ phép, dễ thương, đó là những đức tính đã lôi cuốn linh mục Cristoforo Borri, chỉ sống ở Việt Nam có ba năm thôi, từ 1618 đến 1621, và ngài đã công bố tại La Mã vào năm 1631, sự khăng khít đầu tiên với đất nước Việt Nam.

“Phát xuất từ bản tính tự nhiên của mình người Việt Nam rất lịch thiệp và nhã nhặn trong cách cư xử với người Tây phương, mặc dù họ có một quan điểm khá cao về giá trị cá nhân của họ. Họ nghĩ rằng buông xuôi theo sự nóng giận là một sự hạ thấp phẩm giá. Trong lúc tất cả các nước Đông phương khác khiếp sợ người Tây phương, đến nỗi khi chúng tôi đặt chân lần đầu tiên ở một nơi nào đó trên nước họ, họ đã vội vàng chạy

trôn; còn ở Việt Nam thì trái ngược hẳn, họ đến vây quanh chúng tôi thật đông đảo, họ hỏi chúng tôi không kịp đáp, họ mời chúng tôi dùng bữa với họ, và họ đến thăm viếng chỗ ở của chúng tôi với tất cả sự nhã nhặn thân tình và rất lịch thiệp...”

Eliancin Luro, một người Pháp, năm 1906 đã viết như sau: “Việt Nam dưới con mắt người Tây phương vốn đã là miền đất phồn vinh, quê hương của một dân tộc dù gặp trăm ngàn đắng cay, nhưng vẫn vui sống tràn đầy nhựa sống. Đâu đâu cũng chỉ thấy đậm đà tình người. Tuy đáng bên ngoài lãnh đạm, người An Nam vốn linh động, thích chuyện trò vui tươi, dí dỏm...”

Theo Pazzi, một người Ý, từng sống 20 năm ở Việt Nam, thì: “... Đôi mắt, cái miệng người Việt Nam có một sức sống kỳ lạ, cái duyên kỳ lạ. Về đôi mắt họ, tôi nghĩ đó là một sự thông minh tiềm tàng trải qua nhiều đời, dồn chứa thành một cái nhìn vừa mau, vừa sâu...” (Độc Lập, số 11- & 12-1983, trang 21).

Tôi tin rằng những đức tính được nêu trong những đoạn dẫn chứng trên cũng giải thích được một phần lớn cái vẻ quyến rũ của ngày Tết Việt Nam.

1. Năm 1631, linh mục C. Borri đã viết: “Người Việt Nam nghĩ rằng buông thả theo cơn nóng giận là một điều hạ thấp phẩm giá...” Từ sự cố gắng để mà kiềm chế lại cơn nóng giận đã phát sinh ra sự trầm tĩnh ôn cố của người Việt Nam. Buông xuôi theo cơn nóng giận là một điều hạ thấp phẩm giá. Đúng vậy! Điều đó cũng thật thấp kém giống như khi uống rượu say sưa; bởi vì trong cả hai trường hợp, người ta đánh mất đi sự tự chủ. Người Việt Nam giữ sự trầm tĩnh, nụ cười và một thái độ bình thản trong mọi trường hợp, cho tới nỗi là hình như các điều đó là chuyện thường tình đối với họ vậy! Xét theo bề ngoài, hình như là người Việt có một bản tính khác biệt với người Tây phương. Thực ra, họ cũng vậy, họ là những con người. Người Việt cũng biết giận dữ một cách khủng khiếp. Nhiều lần từ Giáo hoàng Học viện ở Đà Lạt, chúng tôi nghe thấy hai người đàn bà hoặc hai người đàn ông cãi nhau thật dữ tợn, họ la hét và họ chửi

rủa lẫn nhau. Điều đó chứng tỏ rằng sự trầm tĩnh và nụ cười thường xuyên trên môi họ là cả một sự khắc phục chứ không phải là một chuyện tự nhiên mà có. Đó chính là kết quả của nền văn hóa và nền giáo dục của họ. Đó là một giá trị đã được hun đúc và giáo dục từ thuở ấu thơ. Nụ cười luôn nở trên môi của người Việt chính là kết quả của sự tự chủ.

Sự nỗ lực đó được thể hiện thật rõ nét vào dịp Tết. “Đêm Giao Thừa, còn được gọi là đêm Trừ Tịch (đêm trừ bỏ mọi thói hư tật xấu). Mỗi một người sẽ tự cố gắng, kể từ nửa đêm, trở nên “một con người mới” trong mọi lời nói và hành vi. Người Việt Nam chỉ trao đổi với nhau những lời tốt lành, e rằng những người bị chửi rủa sẽ bị “rông” suốt năm, còn người chửi rủa thì sẽ bị thúc đẩy nói lên mãi những tác hại ấy. Người Việt Nam tỏ ra tốt bụng và rộng lượng để mong suốt cả năm sẽ gặp toàn chuyện tốt lành cho họ.” (Nguyễn Huy Lai).



2. Tính vui vẻ: người Việt Nam có một tính tình hiếu động, vui vẻ, lanh lợi và tự nhiên. Đặc biệt tính tình đó được thấy rõ nơi các đứa trẻ, điều làm cho chúng tôi rất quyến luyến các em. Hai chữ “vui” và “chơi” là những chữ được sử dụng nhiều nhất trong các kho ngôn từ của các em. Chỉ cần nhìn những khuôn mặt bé bỏng, dễ gọi cảm, rất cởi mở và tươi cười của các em là chúng ta đủ biết các em đang hưởng trọn niềm vui sống và đang bước vào đời một cách vô tư như đang bước vào trong một cuộc chơi vậy.

Niềm vui, đó mới là một sự tìm kiếm nằm trong quốc sách của người Việt Nam! Trong tất cả lời nói và việc làm, họ đều tìm kiếm niềm vui và sự vui thích. Niềm vui chính là cái báu vật quốc gia

của người Việt Nam, sự khao khát tự nhiên và nhu cầu khẩn thiết nhất của họ.

Vậy nói một cách đúng nghĩa, Tết là ngày lễ của niềm vui. Thuở trước, Tết kéo dài cả một tháng trường tháng đầu tiên của năm mới được dành trọn vẹn cho hưởng thụ và vui chơi. Đó là một thời kỳ của cuộc sống thật sự. Sau 11 tháng trường làm việc không ngừng và thiếu thốn, thì vào Tết, người Việt có thể mặc sức mà vui chơi và giải trí.

Trước năm 1975, Tết chỉ thu gọn lại trong ba ngày, nhưng mà đúng là ba ngày để hội hè, để thăm viếng, để cờ bạc đỏ đen, ba ngày rảnh rỗi và náo động (vì tiếng pháo). Tôi nhớ lại đêm giao thừa Tết Mậu Thân, cái Tết đầu tiên mà tôi đã hưởng ở Việt Nam, và cũng là cái Tết cuối cùng còn tự do và còn thoải mái tự nhiên, trước khi có cuộc tấn công của Việt cộng. Con đường Trương Minh Giảng giống như một khu chợ, mọi người đổ tràn ra đường phố, tiếng pháo nổ đinh tai nhức óc, khắp nơi người ta bày bán các loại bánh mứt, bánh chưng. Vượt trên cái quang cảnh huyên náo và hỗn độn ấy, người ta cảm nhận được sự gắn bó với cuộc sống của cả một dân tộc đang bị đè nặng bởi các vấn đề và nỗi sợ tận cùng cho một tương lai kể như không có, chỉ còn hiện tại với cái phần vui tươi duy nhất, bởi vì cuộc sống hoàn toàn nằm trong hiện tại, cuộc sống không còn thuộc về quá khứ cũng như chưa có ở tương lai.

3. Trí thông minh: Ông Pazzi đã mô tả cái nhìn của người Việt Nam biểu lộ “một sự thông minh tiềm tàng trải qua nhiều đời...”

Sự thông minh của người Việt không cần phải được chứng minh: nó rất hiển nhiên như mặt trời vậy! Nhưng ở đây, tôi không nói đến sự thông minh cá nhân của từng người. Đúng hơn, tôi chỉ muốn nói đến sự thông minh cộng đồng của dân tộc Việt Nam. Sự thông minh của một dân tộc được thể hiện rõ rệt nhất qua sự cân bằng của những yếu tố khác biệt, cấu tạo thành nền văn hóa của họ. Không có sự cân bằng này một dân tộc có thể đi đến chỗ diệt vong.

Đối với tôi, hình như tính tình của người Việt là một nét chính yếu của nền văn hóa Việt Nam,

biểu hiện một sự thông minh cộng đồng của dân tộc Việt Nam. Bởi vì niềm vui mà họ luôn tìm kiếm mà là một yếu tố thiết yếu cho sự cân bằng chung trong cuộc sống của họ. Cuộc sống con người là một sự cân bằng giữa sức khỏe và bệnh tật, niềm vui và đau khổ, giữa lao động và nghỉ ngơi, giàu có và nghèo nàn, v.v... Khi sự cân bằng đó mất đi bởi vì một yếu tố (thí dụ sự đau khổ, sự lao động) trở nên lấn lướt hơn so với yếu tố kia, con người sẽ bị khủng hoảng.



Việt Nam là một quốc gia nhỏ bé nằm sát cạnh đất nước Trung Hoa không lồ. Lịch sử của Việt Nam trải qua các cuộc ngoại xâm, các cuộc chiến tranh, các nỗi đau khô, rên xiết, tuyệt vọng và lao碌. Cái lịch sử đau buồn ấy vẫn còn được tiến diễn cho đến tận ngày nay. Cuộc sống của người Việt đã và còn có một dáng dấp bi thảm. Làm sao có thể chịu đựng một cuộc sống như vậy mà chẳng có một chút gì là niềm vui? Con người được tạo dựng để thụ hưởng niềm vui niềm hạnh phúc, chứ đâu phải sự khổ đau và bất hạnh. Cuộc sống của một dân tộc sẽ trở nên phong phú và có nhân tính nếu như cái dáng dấp bi thảm của khổ đau quân binh với cái hình dạng của niềm hân hoan và hạnh phúc.

Vậy thì, đối với tôi, hình như là chính ngày Tết đã chu toàn vai trò tạo sự quân bình trong cuộc sống người Việt Nam. Ngày xưa, trước lúc giao thiệp, tiếp xúc với phương Tây, người Việt Nam không biết đến ngày Chủ nhật, nghĩa là một ngày nghỉ ngơi hằng tuần. Họ làm việc quần quật suốt 11 tháng mà không ngừng nghỉ. Và trong một thời gian mà kỹ thuật chưa đạt được những tiến bộ đáng kể, cho nên công việc lao

động rất là vất vả nhọc nhằn. Trong hoàn cảnh như thế, ngày Tết chính là một khoảng thời gian cần thiết để nghỉ ngơi. Tết khôi phục lại sự quân bình trong cuộc sống và làm cho cuộc sống trở nên dễ chịu.

Thời đại ngày nay của chúng ta cũng có phần nào giống như vậy. Sự tìm kiếm niềm vui đó làm cho cuộc sống con người trở nên dễ chịu nó giảm thiểu và xoa dịu cái dằn dáp bi thảm và khổ đau của cuộc sống. Tôi nhớ vào năm 1979 ở Kuku, các bác sĩ người Pháp đã rất kinh ngạc vì số lượng rất thấp của những căn bệnh rối loạn tâm trí giữa một số lượng đông đảo người tỵ nạn đang sống trong một tình cảnh bi đát. Tôi tin rằng sở dĩ có được điều này là do cái tâm tính vui vẻ và thơ thới của người Việt, được biểu lộ một cách đặc biệt vào dịp Tết.

Chính ngay điều đó, chúng tôi được rằng sự thông minh của người Việt đã biết cách tạo dựng nên những điều kiện lý tưởng để cho cuộc sống của họ, dù rằng đôi khi đắng cay và bi thảm trở nên thật sự có nhân tính.

Nhân tính, đó mới chính là phẩm chất mà theo tôi, tâm hồn người Việt Nam có thể tóm gọn vào hai chữ đó. Người Việt Nam có rất nhiều nhân tính. Họ không khát một sự thánh thiện cao siêu, một nếp sống hào hùng hay những khám phá phi thường. Lý tưởng của họ là một nếp sống an nhàn, tràn đầy niềm vui đơn sơ và bình dị của con người, chẳng hạn như một nụ cười, tình yêu thương, sự tử tế. Suốt cả năm có được một chút hương vị của ngày Tết, đó mới là sự khao khát của người Việt.

Chính cái nhân tính đó làm cho người ngoại quốc rất ưu ái và gắn bó rất chặt chẽ với dân tộc Việt Nam. Nhất là người Tây phương rất cần đến cái nhân tính đó của người Việt Nam và vì họ đã biến đổi cuộc sống thành một cuộc chạy đua điên cuồng trong lãnh vực tiến bộ khoa học và kỹ thuật, một sự tiến bộ đã làm cho cuộc sống nhân loại khổ sở biết chừng nào!

Xuân Nay Con Chưa Về

(Đêm Xuân Nhớ Mẹ)

Võ Thị Tuyết

*Đêm xuân nhớ mẹ, mẹ ơi!
Không còn bên mẹ một thời đón xuân
Mẹ thương giờ đã lục tuần
Trông về quê mẹ băng khuâng nhớ nhà*

*Chợ đêm mẹ dẫn mua hoa
Trái cây ngũ quả, sắm quà cho con
Ngày vui giờ đã không còn
Chưa về bên mẹ cho tròn ngày vui*

*Con đi chợ tết bụi ngùi
Lòng con nhớ mẹ một thời bên nhau
Xin đừng thương nhớ buồn đau
Hương về phương ấy nỗi sầu chia ly*

*Xuân xưa bỏ xứ con đi
Chưa về thăm mẹ không gì buồn hơn
Tuổi già thân yếu cô đơn
Mai vàng cúc nở sau cơn mưa buồn*

*Đêm xuân nhớ mẹ lệ tuôn
Hai phương cách trở lòng vương vấn sầu
Thương con mẹ thức canh đầu
Bao năm lệ đổ sông sâu chia dòng*

*Chưa về biết mẹ buồn trông
Mong con mẹ đợi suốt trong đêm trường*

*Mẹ già tóc đã điểm sương
Chờ con trước ngõ con đường hẻm xưa
Bến đò, vườn bưởi, hàng dừa
Mãi chờ mòn mỏi con chưa trở về*

*Mẹ ơi! một cảnh hai quê
Xuân sang Tết đến lê thê nỗi lòng
Xứ người đếm bước long đong
Con chưa về được nhớ mong từng ngày...*

Xuân 2011